

**TÒA ÁN HUYỆN ĐÀ BẮC
TỈNH HÒA BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2018/HS-ST
Ngày 30/11/2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀ BẮC, TỈNH HÒA BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Xa Văn Đặng**.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông **Đinh Trọng Huề**.

Bà **Bàn Như Quỳnh**.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Bùi Ngọc Tùng Trúc**.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đà Bắc tham gia phiên tòa:
Ông **Triệu Phúc Hiệp** – Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đà Bắc, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 05/2018/TLST-HS ngày 19 tháng 11 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2018/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Bàn Văn S, sinh ngày 26 tháng 10 năm 1989, tại TL – ĐB - Hòa Bình.

Nơi cư trú: xóm TM, xã TL, huyện Đà Bắc, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bàn Văn T và bà Lý Thị M; vợ con: Chưa có; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Ngày 07/6/2013 bị Chủ tịch ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình ra Quyết định áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở giáo dục theo Quyết định số 771/QĐ-UB (NC) ngày 07/6/2013, với thời hạn là 24 tháng được giảm 02 tháng, ngày 19/5/2015 chấp hành xong quyết định đưa vào cơ sở giáo dục; bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày từ ngày 17/10/2018. Có mặt.

Nguyên đơn dân sự: Công ty lâm nghiệp Hòa Bình, địa chỉ: xã Dân Hạ, huyện Kỳ Sơn, tỉnh Hòa Bình do ông Trịnh Văn K, Đội trưởng đội lâm nghiệp Tu Lý là đại diện theo ủy quyền. Có mặt.

Người làm chứng: anh **Đặng Văn T**, sinh năm 1986 và anh **Bàn Văn N**,

sinh năm 1997. Điều trú tại: xóm TM, xã TL, huyện Đà Bắc, tỉnh Hòa Bình. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 05/5/2017, Bàn Văn S, sinh năm 1989, Đặng Văn T, sinh năm 1986 và Bàn Văn N, sinh năm 1997, cùng trú tại: xóm TM, xã TL, huyện Đà Bắc, tỉnh Hòa Bình cùng nhau đi đến khu vực Suối cá thuộc xóm S, xã CS, huyện Đà Bắc, tỉnh Hòa Bình để thu lưới bắt cá (lưới bát quái) mà S đã thả từ buổi chiều cùng ngày. N điều khiển xe mô tô Angel màu xanh không có biển kiểm soát chở S, còn T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave α màu đỏ đến lán công nhân khai thác keo gần đó để ăn cơm, uống rượu với người quen của S ở đó. Đến khoảng 22 giờ 30 phút, cả ba đi từ lán công nhân khai thác cây keo vào suối cá để thu lưới. Khi đến nơi, do say rượu nên S ngồi chờ ở khu vực để xe mô tô còn T và N xuống suối để thu lưới. Lúc này S phát hiện cách vị trí xe máy của T khoảng 05 mét có nhiều cây keo giống của Đội lâm nghiệp Tu Lý nên đã lấy 03 túi nilon màu xanh, mỗi túi đựng 50 cây keo giống treo lên xe của T với mục đích mang về trồng. Khoảng 30 phút sau, khi T và N thu lưới xong quay lại nhìn thấy 03 túi cây keo giống thì T bảo S là: “Không phải lấy đâu” và vứt 03 túi keo giống xuống bờ suối, S liền rủ T và N đi lên phá cây keo giống để trả thù việc có người nhà bị bắt xe chở gỗ từ khu vực rừng của Đội lâm nghiệp TL. T và N đồng ý và cùng đi về hướng S chỉ cách bờ suối khoảng 20 mét thấy một khoảng đất trống có để nhiều cây keo giống, một số cây đã được xếp trên mặt đất còn một số cây vẫn để trong các túi nilon màu xanh. T dùng dao mang theo người chặt phá nhiều nhất vào thân những cây keo giống, S sử dụng 01 chiếc đèn pin để soi và dùng dao chặt phá cùng T. Trong khi đó, do không có dao nên N đứng soi đèn và xem T, S chặt phá. Một lúc sau, N hỏi mượn dao của T, T đưa cho N, N tiếp tục chặt phá cây keo giống. T đứng nhìn N và S một lúc rồi đi xuống vị trí để xe mô tô. Một lát sau, N đi xuống trả dao cho T, do vẫn còn bức tức vì có người nhà bị Đội lâm nghiệp T L thu giữ phương tiện vận chuyển gỗ, T dùng dao chém mạnh vào cây nửa trên mặt đất thì trúng vào đá làm con dao bị gãy nên T vứt con dao xuống suối. Sau đó, T gọi S xuống lấy xe đi về nhà.

Sau khi phạm tội cùng với Đặng Văn T và Bàn Văn N thì Bàn Văn S đã bỏ trốn khỏi địa phương, cơ quan điều tra đã ra quyết định tách vụ án đồng thời ra quyết định truy nã đối với Bàn Văn S.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 170/KL-HĐĐGTS ngày 13/6/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đà Bắc kết luận: Tổng giá trị thiệt hại mà Bàn Văn S, Đặng Văn T và Bàn Văn N gây ra là 7.040 cây keo giống có giá trị thành tiền là 7.040.000đ (bảy triệu không trăm bốn mươi nghìn đồng).

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 14/2017/HSST ngày 23 tháng 11 năm 2017, của Tòa án nhân dân huyện Đà Bắc, tỉnh Hòa Bình đã tuyên phạt Đặng Văn T 08 (tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thử thách 16 (mười sáu) tháng kể từ ngày tuyên án, Bàn Văn N 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 12 (mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án. Do vậy, không xem xét vai trò của Đặng Văn T và Bàn Văn N trong bản án này.

Về vật chứng của vụ án: Sau khi gây án con dao và chiếc đèn pin do bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng không thu giữ được. Do vậy, không xem xét vật chứng của vụ án trong bản án này.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Đặng Văn T và Bàn Văn N đã bồi thường cho Công ty lâm nghiệp H B toàn bộ thiệt hại với tổng giá trị thành tiền là 7.040.000đ (bảy triệu không trăm bốn mươi nghìn đồng). Đã được giải quyết theo bản án hình sự sơ thẩm số 14/2017/HSST ngày 23 tháng 11 năm 2017, của Tòa án nhân dân huyện Đà Bắc, tỉnh Hòa Bình.

Đại diện Công ty lâm nghiệp H B không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm về thiệt hại mà bị cáo S gây ra.

Bản cáo trạng số 06/CT-VKS-ĐB ngày 19/11/2018, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đà Bắc, tỉnh Hòa Bình đã truy tố bị Bàn Văn S về tội “Hủy hoại tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 143 của Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi năm 2009.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Đà Bắc giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Bàn Văn S về tội “Hủy hoại tài sản” theo khoản 1 Điều 143 của Bộ luật hình sự năm 1999; đề nghị hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 143, Điều 33, điểm h, điểm p khoản 1, Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999 xử phạt bị cáo Bàn Văn S từ 09 đến 12 tháng tù.

Phản tranh luận: Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện

kiểm sát.

Người làm chứng và nguyên đơn dân sự không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng đã thừa nhận có hành vi hủy hoại tài sản theo như cáo cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo ra trước Tòa án nhân dân huyện Đà Bắc. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Đà Bắc. Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đà Bắc, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Bộ luật tố tụng hình sự và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều thực hiện hợp pháp.

[2] Việc đánh giá chứng cứ: Lời khai của bị cáo Bàn Văn S tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ. Như vậy, có đủ căn cứ để chứng minh rằng: Để trả thù việc người nhà bị cáo S bị Đội lâm nghiệp bắt giữ xe chở gỗ từ khu vực rừng của Đội lâm nghiệp TL nên bị cáo đã rủ rê, lôi kéo Đặng Văn T và Bàn Văn N dùng dao chặt phá cây keo giống của Công ty lâm nghiệp Hòa Bình do Đội lâm nghiệp TL đang chăm sóc quản lý và cùng nhau thực hiện hành vi hủy hoại. Sau khi hủy hoại tài sản, cơ quan pháp luật giải quyết thì Bàn Văn S bỏ trốn, sau đó bị bắt theo quyết định truy nã.

Hành vi bị cáo chặt phá 7.040 cây keo xảy ra vào khoảng 22 giờ 30 ngày 05/5/2017 tại khu vực Suối cá, xóm S, xã CS, huyện Đà Bắc, tỉnh Hòa Bình có giá trị thiệt hại là: 7.040.000đ (Bảy triệu không trăm bốn mươi nghìn đồng) đã có căn cứ để chứng minh bị cáo Bàn Văn S phạm tội “Hủy hoại tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 143 của Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi năm 2009. Viện kiểm sát nhân dân huyện Đà Bắc, tỉnh Hòa Bình truy tố bị cáo Bàn Văn S về tội “Hủy hoại tài sản” theo khoản 1 Điều 143 của Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội và biện pháp xử lý:

Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm hại tới tài sản của Công ty Lâm nghiệp H B, thể hiện tính coi thường pháp luật và gây ra tình trạng mất trật tự an trên địa bàn. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm khắc trước pháp luật nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung. Bị cáo là người có năng lực hành vi, hiểu biết pháp luật nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật về hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009.

[5] Trên cơ sở xem xét, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Xét thấy, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, để có thời gian giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 143 của Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009 quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ mười triệu đồng đến một trăm triệu đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm”. Tuy nhiên, theo các tài liệu chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập. Vì vậy, hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi phạm tội Đặng Văn T và Bàn Văn N đã bồi thường toàn bộ thiệt hại do hành vi phạm tội của Bàn Văn S, Đặng Văn T và Bàn Văn N gây ra cho Công ty lâm nghiệp HB với tổng số tiền là 7.040.000đ (bảy triệu không bốn mươi nghìn đồng). Do vậy, tại phiên tòa này không đề cập tới trách nhiệm dân sự của bị cáo S đối với Công ty lâm nghiệp Hòa Bình.

Tại phiên tòa này anh Đặng Văn T và anh Bàn Văn N không yêu cầu bị cáo S phải liên đới bồi thường về số tiền do Bàn Văn N và Đặng Văn T đã bồi thường cho Công ty lâm nghiệp H B.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, nguyên đơn dân sự có

quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 143; Điều 33; điểm h, điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009.

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố bị cáo Bàn Văn S phạm tội Hủy hoại tài sản.

Xử phạt bị cáo: Bàn Văn S 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 17/10/2018.

2. Về án phí: Bị cáo Bàn Văn S phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo, nguyên đơn dân sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện;
- Cơ quan điều tra CA huyện;
- Sở TP tỉnh Hòa Bình;
- Cơ quan cảnh sát THAHS công an tỉnh Hòa Bình;
- Chi cục THADS huyện;
- Cơ quan cảnh sát THAHS&HTTP;
- CA huyện Đà Bắc;
- Bị cáo, nguyên đơn dân sự;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Xa Văn Đặng